**Nhã Ca**

Truyện Cho Những Tình Nhân

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Truyện Cho Những Tình Nhân](%22%20%5Cl%20%22bm2)

**Nhã Ca**

Truyện Cho Những Tình Nhân

Vừa dừng xe trước cổng nhà bác, Diễm đã bấm chuông inh ỏi. Chị Bé Tý chạy ra, vừa cười vừa với cái giỏ mây: Vô đây đã Diễm, vô cúng. Diễm lắc đầu quầy quậy: Thôi để em về, sáng mồng một em sang mừng tuổi hai bác, các anh các chị. Em về, nhà em hôm ni cũng cúng ba mươi mà chị. Chị Bé Tý nhìn chăm chăm vào bàn tay của Diễm đang cầm chặt chiếc ghi đông xe đạp: A, con ni khá quá hí, đeo nhẫn rồi ta. Ra giêng cưới há ? Diễm cúi đầu e thẹn: Dạ - Mời tao đi phụ dâu nghe. - Dạ, mời chị chớ. - A, con này đeo nhẫn không sợ tụi bạn cười há ? - Anh Phan biểu em đeo. Chị Bé Tý cười ngất: - Khỉ, khi mô cưới xong mới đeo, đeo rứa tụi nó nói dị chết. Mi đi lấy chồng còn học không ? Diễm buồn buồn: Không biết nữa chị, ba anh Phan nói em cứ đi học. - Học con khỉ, ở đó mà học. Diễm lật cái nón đội lên đầu: Thôi em về chị, má đợi. Hôm ni ở nhà cũng cúng.
Diễm xoay ghi đông, cua vòng ra sân rồi leo lên. Diễm sửa lại hai vạt áo dài, vạt sau giắt vào sợi dây thun nơi cái bót ba ga, vạt trước phủ trên hai đùi. Theo thói quen, Diễm ngẩng đầu lên hất cho hết tóc ra đằng sau, rồi đạp xe, đi thong thả. Diễm phải vất vả lắm mới lách xe qua khỏi được con đường Trần Hưng Ðạo dọc theo vườn hoa Nguyễn Hoàng, phía gần cầu là chợ hoạ Diễm nhìn chỉ thấy những cánh hoa mai vàng giơ cao lên khỏi đầu người. Diễm đạp xe qua cầu Tràng Tiền, đi rẽ ngả bưu điện, rồi đạp qua vài con đường nhỏ, đến hàng Ðoát. Diễm biết chắc thế nào đi trên con đường này, giờ này cũng gặp Phan. Con đường hàng Ðoát này vắng nhất và cũng đẹp nhất. Diễm không thể nào quên được những buổi trời chạng vạng. Phan và nàng, hai người hai chiếc xe đạp, đạp song song vừa đi vừa nói chuyện. Diễm cũng không quên được vẻ hốt hoảng vụng về của cả hai đứa khi dang hai ghi đông xe ra cho xa nhau, một đứa đạp chậm một tí, một đứa đạp nhanh lên, khi có người từ đằng xa đi ngược chiều tới. Và lịch sử mối tình của hai đứa cũng đầy di tích trên con đường ngắn này. Hình như hôm đó Diễm đi xe đạp, cũng trên con đường này, chiếc sên xe bị sút ra. Diễm dựng xe lên loay hoay sửa mãi mà không được. May nhà Phan gần đó, và phút làm quen không mấy khó khăn. Nửa giờ sau, Diễm lên xe đi về, trời chiều, những ngọn điện đường đã bật. Phan đạp xe đi hộ tống đằng sau. Khi tới gần nhà Diễm chậm lại một chút, quay mặt lại giấu trong nón: Cám ơn anh, Diễm vô nhà. Và Diễm đạp xe rẽ vào ngõ chè tàu. Về sau, nghe Phan nói lại là Phan bắt đầu yêu Diễm ngay buổi tối hôm đó, khi hai vạt áo trắng cùng chiếc xe đạp ghi đông chữ U khuất sau hai dãy chè tàu xanh, cắt bằng phẳng.
Ngang qua nhà Phan, Diễm không dám nhìn vào nhưng nàng biết Phan sẽ trông thấy nàng. Một lát Diễm nghe tiếng xe đạp lách cách đằng sau, rồi tới sát bên. Diễm cúi mặt, chiếc nón che kín chỉ chừa hai mớ tóc buông xõa phía trước vai. Nhưng Diễm đợi chờ, hai má nàng nóng bừng.
- Diễm.
- Dạ.
- Em đi mô về đó ?
- Em đi sang nhà bác đưa trái cây cúng. Má sai em đi.
- Chừ em đi mô ?
- Em về nhà.
Câu chuyện thật nhạt nhẽo, nhưng Diễm thấy quá quen thuộc, nàng đoán trước những câu hỏi của Phan. Lần nào cũng chừng đó câu hỏi, rồi hai đứa đưa nhau trên đoạn đường từ hàng Ðoát, nghẹo qua đường Nguyễn Huệ, đi ngang qua Ty Công Chánh rồi về đường Trần Thúc Nhẫn. Nhưng lần này thì không, Phan nói tiếp:
- Anh đưa Diễm tới vườn bông Bến Ngự thôi nghe, lên cầu về túi lắm. Hôm ni anh cúng ba mươi.
- Em cũng cúng ba mươi.
- Sáng mồng hai anh sang hí. Mồng một anh về Truồi, ông nội dưới nớ.
- Dạ.
Phan nhìn thấy ngón tay của Diễm đang bấu trên ghi đông:
- Diễm.
- Dạ.
- Diễm đeo nhẫn à ?
Diễm liếc nhìn Phan rồi háy một cái:
- Ðeo dị òm.
Phan cười, mặt hơi cúi xuống
- Ừ, mai anh đeo luôn hí.
- Dị òm, bắt chước người ta chi lạ rứa.
- Dị chi mà dị.
- Dị quá, anh đi xê ra, rủi gặp ai...
Phan vừa bẻ ghi đông quẹo ra và nói nhỏ:
- Kệ họ, mình sắp cưới rồi mà...
Diễm đưa tay trật nón ra đằng sau, nàng nhìn con đường hàng Ðoát sắp nhập vào con đường thẳng Nguyễn Huệ:
- Má nói khi mô cưới hẳn hay.
- Chán mấy bà già.
- Anh không thấy à, khi mô anh tới má cũng bắt em đi rót nước, sai gọi em lăng xăng. À, hay bữa ni anh lên nhà em ăn cúng ba mươi.
- Không được, ông rốp chửi chết. Hôm ni lạy bàn thờ. Dưới chú anh cúng buổi trưa, nhà anh cúng túi.
- Mệt hỉ.
- Ừ.
Bàn tay Phan thả ghi đông, đưa sang chụp tay Diễm. Diễm để yên nhưng lắc đầu quầy quậy:
- Anh làm rứa té chết. Dị chết.
Ngón tay Phan đã vuốt trên ngón tay đeo nhẫn của Diễm:
- Em hỉ ?
- Dạ chi anh.
- Thương anh không ?
- Thương anh hoài. Khi mô cái nhẫn này rời khỏi tay em thì em chết.
- Chớ không phải em tháo ra, em vất dưới sông Hương hay liệng trên núi Ngự à ?
- Mần chi có.
- Em hỉ ?
- Chi anh.
- Nói thiệt nghe !
- Anh dị òm. Còn có mấy ngày mà lo chi cho mệt.
- Biết răng mà noái. Khi sáng anh tới má em noái cho cưới tháng Giêng để anh còn đi Thủ Ðức. Còn chưa đầy mười ngày.
- Em chưa nói chi cho tụi bạn em biết hết. Tụi bạn noái em bí mật quân sự.
- Ðầu năm em với anh đi thăm tụi nó, nói cho tụi nó biết.
Diễm lắc mạnh cánh tay:
- Anh, gần tới cầu, anh về đi.
- Em sợ túi không ?
- Không, khoảng đường ni sáng rồi, qua khỏi cầu, đi lên dốc một tí, có ông cảnh sát gác nơi cầu anh tề.
- Anh về hỉ.
- Dạ, anh về.
Diễm trả lời xong cúi đầu đi thẳng. Hàng chè tàu đã lấp ló đằng xa, nơi cột điện. Khi Diễm re vào nhà, ngọn điện đường cũng vừa bật lên. Má nàng đang gội đầu trước hiên. Diễm dựng xe dưới gốc cây khế. Má nàng ngẩng lên:
- Ðưa đồ cúng cho bác chưa, Diễm.
- Dạ rồi.
- Con thay áo, đi gội đầu bồ kết nì. Má có để sẵn phần cho con. Ra vườn hái trái chanh mà gội cho trơn tóc. À con ơi, con lau lại cho má cá sập gụ nghe. Tối ni rảnh đánh tứ sắc chơi.
Diễm vừa đi vào nhà đã nghe tiếng mẹ vọng theo:
- Chút xíu nữa con dặn bác Bảy mang xích lô tới bác Thị đón ông nội về. Ra sau hè mà gọi qua cũng được, đừng đi ra ngõ chi cho xa con hí.
Diễm đi vào phòng, thay quần áo rồi nằm duỗi ra giường. Chút nữa hãy đi hái chanh, đi gội đầu. Diễm nhìn bình bông nhỏ cắm mấy bông tường vi của Phan mang sang cho hồi sáng. Mấy đóa tường vi màu hồng sáng lạng, nhưng lòng Diễm chợt vui chợt buồn. Nàng nghĩ tới những mùa xuân cũ, những mùa xuân cũ khác hẳn xuân này. Năm nay Diễm không thấy nô nức đón xuân như mọi hôm, mà Diễm thấy mình bắt đầu lớn, bắt đầu thay đổi. Thay đổi cả một đoạn đời cũ. Ði lấy chồng, lấy chồng đối với Diễm như bước vào một đoạn đời dài lắm và đầy xa lạ, bỡ ngỡ. Ở với một người cho tới già, tới chết, dù đó là người yêu, Diễm cũng thấy trong lòng sôi động bao lo sợ, nghi ngờ. Dĩ vãng của Diễm yên lặng quá, hiện tại, Diễm không một điểm nhỏ phàn nàn, còn tương lai nữa. Diễm như một đứa bé con đang đứng trước một ngôi nhà quá lớn và hiểu được rằng không bao giờ mình khám phá hết nổi nó. Diễm nhìn ngón tay đeo nhẫn của mình, nàng đưa lên môi, chà chà cạnh nhẫn lên làn da môi mềm mát. Thôi thế cũng xong, một ước mộng bình thường, cứ thế, ta sẽ sung sướng. Diễm cắn chặt ngón tay đeo nhẫn: Anh Phan, răng em có sắc mấy cũng không cắt nổi ngón tay đeo nhẫn.
Diễm mở cái rương nhỏ, ngắm nghía chiếc áo phin trắng nõn. Chiếc áo này Diễm sẽ mặc để tiếp Phan vào ngày mồng hai. Phan sẽ hỏi: Ai may áo đó. Diễm sẽ sung sướng mà cho Phan biết là chính nàng đã cắt và may lấy. Em sẽ là một bà nội trợ giỏi.
Chắc chắn mà, không tin thì thôi. Diễm mỉm cười một mình.
Sau đó, Diễm nhớ là mình phải ra vườn hái chanh gội đầu, nhân tiện đó Diễm sẽ gọi luôn bác Bảy. Diễm vừa đi vừa nhảy ra vườn. Chiếc áo trắng vải phin nõn còn lung linh trong trí tưởng tượng của nàng. Hình ảnh Diễm đang ở trong đó cùng áo cánh trắng thêu hoa hồng đỏ trên ngực và mái tóc chảy dài. Nhưng ơ kìa, làm gì có cánh hoa hồng đỏ tựa như trái tim thêu trên ngực? Diễm bật cười: Thêu như vậy cũng đẹp, nhưng chiếc áo đó đã không thêu. Màu đỏ không hợp với sở thích của nàng. Nàng coi màu đỏ như sự bất trắc, sự hung bạo. Bởi thế, Diễm thích đi lấy chồng hơn là đi học nghề cô mụ. Tụi bạn Diễm đã nạp đơn xin học nghành này gần hết.
Cây chanh đã hiện ra trước mặt Diễm. Diễm chỉ cần nhìn lên, chỉ cần với một cành ví xuống, tha hồ mà nàng lựa chọn. Hạnh phúc của nàng cũng giản dị quá, mọi lúc đều như vừa vặn trong tầm tay của nàng. Diễm nghĩ đêm nay, sau khi ngồi chầu rìa coi cả nhà đánh tứ sắc, Diễm sẽ nằm lăn nơi cái sập gụ, trước khi ngủ, nàng sẽ ăn hết những cánh hoa tường vi cuối năm của Phan gửi tặng.
ooOoo
Anh Phan,
Rứa là anh kẹt dưới Truồi không lên được rồi. Anh ơi, em cũng đã kiệt lực. Em ngồi viết thư cho anh lúc đang sống trong một căn hầm hết sức chật. Một cái hầm nổi, làm sát góc nhà với mười bốn mạng người. Ngày nào cũng chừng đó tiếng động, chừng đó nỗi kinh hoàng. Từ đêm mồng một rạng ngày mồng hai, cả nhà bị mắc kẹt không còn tản cư vào đâu được nữa. Em viết thư này cho anh là ngày mười bốn, và gia đình em đã chịu sống mười ba ngày trong chiếc hầm nhỏ hẹp này. Xung quanh, Thạch bạn em đã trúng đạn chết, xác lấp vội vã ngoài vườn. Ngay trong nhà mình, phòng bên cạnh cũng có một gia đình hàng xóm xin làm hầm, mang sang hai người bị thương, đêm nào họ cũng la hét khóc lóc ghê quá. Mấy ngày đầu, mấy anh ngoài nớ còn cho thuốc băng bó, mấy ngày nay họ bỏ liều rồi. Chắc mấy người đó chết quá anh ơi, mà họ chết là thành ma trong nhà mình rồi.
Em có bị bắt đi khiêng đạn và chở người bị thương bằng xe ba bánh lên phía Tây Thiên mấy lần, lần nào đi cũng sợ muốn chết giấc vì những quả bom dưới Phú Bài câu lên. Những người đi với em chết nhiều lắm. Em đi khiêng đạn được năm hôm, khiêng người bị thương được hai hôm thì khiếp quá ngất xỉu mấy lần. Em theo mấy người trốn về lại bị nạn kiểm soát. Họ tới tận nhà. Má phải xoa nghệ lên mặt em, vả vào mắt em cho sưng húp để xưng bệnh cho họ khỏi bắt đi. Mà em muốn bệnh thật, em bệnh vì lo sợ, vì buồn phiền, vì thương cảm. Má đã rơi nước mắt ròng khi đưa bàn tay tát vào mắt em cho sưng vù. Em cũng không cầm được giọt lệ khi nhìn thấy anh Văn trốn trên trần nhà mười mấy hôm, khi ăn khi nhịn, sợ tới chết điếng người vì những trái mọt-chê rơi đều đều dội tứ tung trên miệt bến Ngự, Từ Ðàm.
Mấy hôm nay thì đạn đại bác bắn quá lắm. Em nằm ép mình sát đất, cứ bị dội người lên vì đất đai nhà cửa rung chuyển, ngực em cơ hồ như đã vỡ vụn bên trong nhưng lạ em không thấy đau đớn và tắt thở. Em vẫn thở được nhưng hơi thở nặng nề, em vẫn nhai được bát cơm nấu vội vã, đôi khi chưa kịp ăn đã vất bát cơm, nằm sát xuống mặt hầm, hoặc ôm cứng lấy nhau, và khi dứt tiếng nổ, thấy mắt mình hết nổ đom đóm, ngắt vào da thịt thấy đau, em mới biết rằng mình còn sống. Anh Phan, chắc em chết không gặp anh. Chắc chết quá anh ơi, súng vẫn bắn như mưa trên đầu những người chờ đợi. Nhưng anh ơi, trong những phút kinh hoàng như thế này, trong những phút nằm chờ một quả bom canh đúng rơi trúng miệng hầm đôi lúc em vẫn còn đầy tư tưởng lãng mạn. Em nhớ anh hơn, nao nức hơn, và thấy mối tình mình trở nên quan trọng hơn. Em nhớ buổi chiều cuối năm đi với anh trên con đường hàng Ðoát. Thơ mộng quá, đẹp quá phải không anh ? Và em đã thề thốt gì với anh, anh còn nhớ không ? Anh ơi nếu em chết, anh tìm cho được xác em, nhìn ngón tay em đeo nhẫn nhé. Nhưng em sợ chết quá, em chết đi rồi anh sẽ còn ai để thương, còn ai để cưới làm vợ... mà anh lấy người khác em ghen, em chết không nhắm mắt. Con gái Huế ghen dễ sợ lắm, ghen cay như ớt. Anh ơi, ớt đầy một vườn mà bữa ăn nào em cũng thèm tới rớt nước miếng. Em muốn được ăn trái ớt trước khi chết để thành một con ma ghen kinh khủng, em nói bậy quá rồi. Lại bắt đầu bắn đó anh. Làm sao đưa cơm lên cho anh Văn, làm sao cho anh ấy trốn đi được. Ngọn đèn cầy đặt trong hầm lại sắp hết. Phải tiết kiệm, thôi em tắt. Nằm xuống khoảng tối em sẽ nhớ anh, nhớ anh như điên để rủi có chết đêm nay còn tưởng tượng ra anh, anh nghe. Ngọn đèn lụi quá rồi, chữ em viết không biết đang lên dốc Nam Giao hay xuống dốc bến Ngự...
Anh Phan,
Tai nạn đã xảy ra rồi. Sáng hôm nay chị Tư ra khỏi miệng hầm thật sớm để đưa vắt cơm lên trần nhà cho anh Văn, sợ lát nữa mấy ổng vào kiểm soát, chị vừa ra khỏi miệng hầm thì bị mảnh bom chơm. Máu ra nhiều quá. Em phải xé chiếc áo dài mới để băng bó cho chị. Bây giờ chị đang nằm lịm nơi chân em đây này. Còn anh Văn, anh ấy đã chết. Anh Phan, anh Văn khg^ bị bom không bị đạn, anh đói lả và rơi từ trên trần nhà xuống, chết liền tại chỗ. Xác anh Văn đang nằm nơi chiếc sập gụ của ông nội, nằm chung với ông nội em còn sống. Má đã khóc lóc xin mấy anh ngoài nớ ra vườn chôn tạm anh Văn nhưng họ nói ra ngoài đó máy bay thấy đào đất rồi bắn xuống. Trưa nay mấy ổng họ lại rút lên phía trên nữa rồi. Má nói có thể trốn được. Nhưng trước khi trốn đi tản cư, Phải tìm cách chôn anh Văn đã. Cách tốt nhất là đặt anh Văn trong hầm này, khi về hãy hay. Nhưng lại gặp chuyện phiền phức khác là chị Tư và ông nộị Chị Tư bị thương, khó khiêng đi, ông nội thì nhất định ở nhà. Cả nhà khóc mãi, ông vẫn không đổi ý. Chị nói thà chết ở nhà, và năn nỉ cả nhà nên tìm cách trốn đi.
Anh ơi, gia đình em sao thê thảm thế này. Không, đâu phải chỉ gia đình em. Nhà chú Bảy xích lô đã chết hết, cả một cái hầm sụp xuống. Ðứa cháu bên đó chạy sang cho hay vậy. Ngoài đường còn những xác người chưa chôn. Chị Thọ cho biết là bây giờ chỉ có hai lối đi, một là xuống cầu bến Ngự, rồi băng về bên kia sông, nghe nói có Mỹ, một là đi ngược lên Tây Thiên. Nhưng lên Tây Thiên thì gặp họ cũng không sống được. Bà Minh, anh Vỹ, anh Cao, bác Hịch đã bị họ bắt theo lên Tây Thiên hết rồi. Nhà mình có anh Văn đã chết. Còn bà già, con nít. Có em thì họ chưa bắt đi, vì vậy má nói phải trốn. Ðêm qua họ đem mấy cậu sinh viên vào xử tại sau vườn nhà. Em nghe thấy tiếng súng bắn, tiếng người hét, họ vào nhà xin chiếu, chiếu hết rồi. Em nghe họ đào sau vườn. Họ lấp đất, rồi họ kéo nhau đi. Ðại bác vẫn câu lên đều đều. Má nói đến chiều tối, khi bớt tiếng đại bác, sẽ tìm cách trốn ra khỏi nhà. Ở đây thì thế nào cũng chết. Nhưng ông nội thì sợ chết đường. Em không chịu ý kiến ông nội. Thà mình cứ đi tìm lối thoát còn hơn ở nhà chịu chết. Phía dưới dốc cầu người ta đi cũng nhiều, chết cũng nhiều, buổi sáng khi khóc anh Văn, em nhìn ra cửa ngõ thấy một bà mẹ đang nhét một đứa nhỏ vào bụi chè tàu trước cổng rồi vừa khóc vừa chạy. Em chưa kịp la thì phải vào hầm vì những tiếng nổ gần quá, con Mẹo có ra coi, hắn nói thằng nhỏ chết rồi, đang bị kiến đỏ bu đầy người, có con chó Mực đang rình rập vào ăn thịt. Lũ chó đói quá, chúng cứ xông vào nhà. Trên sập của ông nội có một đống gạch thật lớn. Ông lấy ném để canh xác anh Văn. Từ sáng đến giờ, ông nội vừa khóc vừa đọc kinh, đôi khi ông chửi bới lung tung. Có một trái đạn rớt giữa sân, mảnh bay đầy sân nhà mà chỗ ông nằm vẫn yên lành, ông nói đạn sợ ông rồi, ông chỉ sợ bầy chó đói.
Anh ơi ! chắc em chết, gia đình em chết hết. Em khóc ròng đây, em khóc muốn ngất khi nghĩ rằng, khi yên, anh sẽ tới tìm em nơi này, anh sẽ không thấy xác em đâu nữa. Tay em nằm trong bụng con chó này, mặt em ở trong bụng con chó khác. Anh ơi, em tội tình chi mà không được một nấm mồ. Anh Văn em, ông nội em... Em thèm cúng giỗ, thèm được người ta cúng giỗ quá. Bây giờ em mới hiểu tại sao mọi nhà đều cúng chiều ba mươi, tại sao có trầm hương, có cô hồn, có ác quỉ.
Anh Phan, em vừa nghe cả nhà bàn sáu giờ chiều nay sẽ trốn đi vùng khác, ông nội ở lại, chị Tư ở lại, xác anh Văn đặt trong hầm, má em với Út, với Tây, với Bằng sẽ trốn đi. Mẹo đi theo. Bác Chắc ở lại canh chừng ông nội và rửa vết thương cho chị Tư. Ông nội, chị Tư sẽ vào hầm nằm chung với anh Văn để khỏi đuổi chó. Em sẽ đặt lá thư này dưới chiếc sập gụ, chiếc sập gụ lát nữa đây sẽ được đem tới kê trước miệng hầm. Nếu em chết, má sẽ chỉ cho anh thấy lá thư này. Em nghĩ là má sẽ sống, cả em cũng phải sống. Chiếc nhẫn mấy ngày nay đã lỏng lẻo, nhưng em vẫn đeo, coi như một thẻ bùa may mắn. Anh ơi, anh đang ở Truồi hay ở đâu. Em lo sợ quá... Chiều tối em sẽ đi, chưa biết là tìm thấy sự sống hay sự chết.
Ðến hôm nay đèn cầy hết, thực phẩm chỉ đủ cho hai người ăn trong mười lăm hôm. Cầu mong sẽ yên sớm hơn. Nghe nói Mỹ đã chiếm được Công-chánh, phía hữa ngạn. Anh có về đến đó chưa ?
Em đã ăn hết những bông hoa tường vi của anh đêm ba mươi Tết, thuốc trường sinh, thuốc tình yêu. Anh ơi, em phải sửa soạn để đi, lá thư này xin gửi lại dưới sập gụ...
Từ trường Kiểu-mẫu, Phan đã mấy lần kiếm cách đi lên mạn bến Ngự, nhưng mấy ngày nay, súng nhỏ súng lớn nổ ran về miệt đó. Phan đi lần được tới bờ sông, người Mỹ đuổi Phan trở lui lại, Phan đứng dọc đường đón mọi người tản cư đi qua, hỏi thăm tin tức, nhưng chàng cũng không nhận được một tin tức nào. Cho tới khi gặp được một người từ bến Ngự chạy về lánh nạn ở Tân-lăng, Phan đến hỏi tin tức, được biết gia đình Diễm một nửa còn mắc kẹt ở lại, một nửa đã trốn theo đường rầy về An Cựu, nhưng tới nửa đường thì Diễm bị một trái bom rơi trúng, cả thân thể Diễm bay kẹt vào một bụi cây. Chỉ nghe chừng đó Phan đã bụm mặt khóc òa, chàng không còn đủ sức hỏi thăm thêm gia đình Diễm nữa. Mười mấy ngày sau, khi Bến Ngự đã dẹp xong, Phan là người trước nhất đi dọc theo đường rầy xe hỏa về Bến Ngự. Dọc đường, Phan đã nhận ra xác Diễm. Diễm chỉ còn lại đầu tóc, chiếc mặt đã bầm dập, cả người đã sình thối, nàng kẹt vào giữa bụi cây, và những dòng nước vàng đã chảy xuống. Cánh áo phin trắng của Diễm đã rách nát, nhưng nơi ngực áo, hai chữ P D lồng nhau thêu bằng chỉ trắng vẫn chưa bị mục, và nhờ đó Phan nhìn ra xác Diễm. Diễm mất một cánh tay, và nơi bàn tay còn lại, Phan không nhìn thấy ngón đeo nhẫn đâu hết. Ngón tay đeo nhẫn của Diễm đã bị cắt lìa. Phan tìm cùng khắp không thấy vết tích đốt tay và chiếc nhẫn đó nữa.
Khi đem xác Diễm về tẩm liệm, mọi người phát giác ngón tay đeo nhẫn của nàng đã nằm gọn trong đám ruột bầy nhầy, không ai hiểu tại sao, và chiếc nhẫn cũng không tìm thấy.
Chôn cất Diễm xong, Phan đi tìm mẹ Diễm, bà đang nằm tại một bệnh viện của Mỹ. Phan tìm tới ngôi nhà cũ của Diễm, ông nội nàng đã chết, chị Tư cũng đã chết, xác của Văn, của ông nội, của chị Tư bị chó chui vào gặm nát, người mất tay, người mất chân. Khi dở cái gập sụ ra để lôi những xác chết, Phan đã tìm thấy bức thư của Diễm.
Chiếc xe của Diễm vẫn còn nguyên, dựng ở một góc tường chưa bị sập. Phan dắt chiếc xe đạp ra khỏi nhà, chàng dắt đi bộ chớ không ngồi lên đạp.
Căn nhà của Phan chỉ bị thủng mấy lỗ đạn. Những ngày sau đó, bạn bè của Diễm còn sống sót, chiều đi ngang qua con đường hàng Ðoát thấy Phan ngồi trên chiếc xe đạp, dắt theo một chiếc xe đạp, và bên ghi đông chiếc xe không người, lủng lẳng cột một chiếc nhẫn vàng. Bạn bè không ai dám hỏi thăm, dám an ủi, vì Phan không bao giờ trả lời, không bao giờ đứng lại nghe ai nhắc tới tên Diễm.
Con đường hàng Ðoát đến bây giờ vẫn còn đẹp, và chiều chiều vẫn còn những đôi tình nhân song song đạp xe đi trên đó. Bóng dáng của Diễm cũng như những đống gạch vụn, những dấu bom đạn đã lùi dần trong trí nhớ bạn bè. Người ta bắt đầu quen dần với cảnh Phan vừa đi vừa dắt thêm một chiếc xe đạp bên cạnh. Không ai còn thì giờ nhắc tới mối tình của họ.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: Mít Đặc
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003